

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2026/TLST - DS ngày 22 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1966; địa chỉ: 3, ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

1.2/ *Bị đơn*:

- Ông Nguyễn Phú Đ, sinh năm: 1975; địa chỉ: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm: 1979; nơi ĐKTT: 617, ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện nay: ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Ông Nguyễn Phú Đ và bà Nguyễn Thị Thanh M tự nguyện đồng ý liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Y số tiền nợ gốc là 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng) và tiền lãi là 14.387.000đ (mười bốn triệu ba trăm tám mươi bảy ngàn đồng), tổng cộng là 2.014.387.000đ (hai tỷ không trăm mười bốn triệu ba trăm tám mươi bảy ngàn đồng).

2/ *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

2.1/ Bà Nguyễn Thị Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Y số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 36.243.000đ (ba mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0007714 ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

2.2/ Ông Nguyễn Phú Đ và bà Nguyễn Thị Thanh M tự nguyện đồng ý liên đới nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.144.000đ (ba mươi sáu triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

3/ *Về nghĩa vụ chậm thi hành án:* Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Nguyễn Phú Đ và bà Nguyễn Thị Thanh M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GD, KTr, TT& THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyên